

Số: 448/2021/QĐ-TA

Thành phố Thủ Đức, ngày 30 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Ông Trần Quốc Lưu
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Ngọc Hoa.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 – Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức mở phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết hồ sơ thụ lý số 444/2021/TLST-HC ngày 18/8/2021 về việc “Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Quyết định mở phiên họp số 415/2021/QĐ-TA ngày 19/8/2021 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu N**, Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1994.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 06/12.

Nguyên quán: Sóc Trăng.

Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: không; tiền sự: không.

Con ông: Nguyễn Văn V (chết) và bà: Nguyễn Thị L (chết).

(Ông Nguyễn Hữu N có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thủ Đức:* Ông Lý Hồ Nhật Hoàng, chức vụ: Chuyên viên.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* Ông Võ Cao Hùng – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 01/6/2021, Công an phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Hữu N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Phiếu trả lời kết quả ngày 01/6/2021 của Trạm y tế phường Bình Chiểu kết luận ông Nguyễn Hữu N dương tính chất ma túy.

Về tình trạng cư trú xác định hiện nay ông Nguyễn Hữu N không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 16/8/2021 Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thủ Đức có văn số 1128/LĐTB đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa ông Nguyễn Hữu N vào Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức, thời gian cai nghiện bắt buộc từ 18 tháng đến 21 tháng.

Tại phiên họp hôm nay:

Đại diện của Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên ý kiến, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hữu N thời gian từ 18 tháng đến 21 tháng.

Người bị đề nghị ông Nguyễn Hữu N có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tòa án, Thẩm phán được phân công giải quyết việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hữu N đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về thụ lý, thông báo thụ lý vụ án, quyết định mở phiên họp và tại phiên họp. Người bị áp dụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Đề nghị của Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thủ Đức là có cơ sở, đúng pháp luật.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp; và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, có cơ sở xác định:

Ông Nguyễn Hữu N đã có hành vi vi phạm hành chính do sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Công an phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức phát hiện lập biên bản vào ngày 01/6/2021.

Ngày 01/6/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức ban hành Quyết định số 1315/QĐ-UBND đưa ông Nguyễn Hữu N vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào biên bản xét nghiệm chất ma túy của Trạm y tế phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức và kết quả xét nghiệm ma túy của Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 xác định ông Nguyễn Hữu N dương tính ma túy.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hữu N đã được cơ quan chức năng thực hiện đúng theo trình tự thủ tục được quy định tại Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 2 Điều 3, Điều 4; khoản 1 Điều 8; Điều 9, Điều 10, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Tại phiên họp, người bị đề nghị ông Nguyễn Hữu N có đơn xin vắng mặt, Tòa án xét thấy lời khai của ông Nguyễn Hữu N phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ, khi bị Công an phát hiện lập biên bản vi phạm ông Nguyễn Hữu N nhận lỗi vi phạm. Tại Bản tường trình; Biên bản ghi lời khai, ông Nguyễn Hữu N đều thừa nhận có sử

dùng ma túy. Các kết quả xét nghiệm đều xác định ông Nguyễn Hữu N dương tính chất ma túy. Về nơi cư trú: Trong quá trình các cơ quan chức năng lập hồ sơ xác định ông Nguyễn Hữu N không có nơi cư trú ổn định.

Từ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản vi phạm hành chính, bản tường trình, kết quả xét nghiệm ma túy, phiếu trả lời về tình trạng nghiện ma túy hiện tại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác về độ tuổi, tình trạng cư trú của ông Nguyễn Hữu N, có đủ cơ sở pháp lý kết luận ông Nguyễn Hữu N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định, theo quy định tại Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Do vậy, Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thủ Đức, đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hữu N là có cơ sở chấp nhận.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến nghiện ma túy của ông Nguyễn Hữu N là một tệ nạn xã hội, không những trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, gây thiệt hại vật chất, tinh thần của người thân, mà còn là một hệ lụy mà xã hội phải gánh chịu, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm như trộm cắp, cướp giật, lừa đảo... Nhà nước đã có nhiều chính sách, pháp luật, biện pháp ngăn chặn tệ nạn ma túy, nhưng chưa kéo giảm, thậm chí còn có chiều hướng gia tăng tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Nguyễn Hữu N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian thích hợp để ông Nguyễn Hữu N được đi cai nghiện, chữa bệnh, học tập, tái hòa nhập cộng đồng trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Trong quá trình bị cơ quan chức năng phát hiện sử dụng ma túy, ông Nguyễn Hữu N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, nên áp dụng khoản 2, Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 để giảm một phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hữu N.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các Điều 3, 9, 10, 95, 96, 105, 106 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ khoản 2 Điều 3, Điều 4, khoản 1 Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ- CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Điều 9; Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/ 01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hữu N tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 tháng, kể từ ngày 01/6/2021.

Trong thời gian chấp hành cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Ông Nguyễn Hữu N có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thủ Đức có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thủ Đức; Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức (Trực thuộc Sở Lao động thương binh và xã hội Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước).

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thủ Đức;
- Cơ sở xã hội thanh thiếu niên 2;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Quốc Lưu